

Số: 07/2024/QĐST-DS

A, ngày 25 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 17/01/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 167/2023/TLST-DS ngày 20/12/2023.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Hồng T, sinh năm 1992; địa chỉ: 18xx Q, Tổ H, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Chị Cao Huỳnh Kim P, sinh năm 1985; nơi đăng ký HKTT: Tổ N, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; địa chỉ hiện nay: 29 T, Tổ B, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Về số tiền nợ: Chị Cao Huỳnh Kim P thừa nhận còn nợ và có nghĩa vụ trả cho anh Phạm Hồng T số tiền gốc là 144.550.000đồng và số tiền lãi là 1.200.000đồng, tổng cộng là 145.750.000đồng (Một trăm bốn mươi lăm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

**2.2.** Về phương án trả nợ: Chị Cao Huỳnh Kim P có nghĩa vụ trả cho anh Phạm Hồng T tổng số tiền là 145.750.000đồng, theo phương án chia làm 04 lần, cụ thể như sau:

+ Lần 1: Từ ngày 17/01/2024 đến ngày 17/7/2024, trả số tiền 20.000.000đ;  
+ Lần 2: Từ ngày 18/7/2024 đến ngày 18/01/2025, trả số tiền 52.000.000đ;  
+ Lần 3: Từ ngày 19/01/2025 đến ngày 19/7/2025, trả số tiền 36.000.000đ;  
+ Lần 4: Từ ngày 20/7/2025 đến ngày 20/01/2026, trả số tiền 37.750.000đ  
còn lại.

Trường hợp chị Cao Huỳnh Kim P vi phạm một lần nghĩa vụ trả nợ thì anh Phạm Hồng T có quyền yêu cầu trả hết một lần số tiền còn phải trả.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

**2.3.** Về án phí: Mức án phí hòa giải thành trong vụ án là: 145.750.000đ x 5% x 50% = 3.643.750đ. Chị Cao Huỳnh Kim P tự nguyện chịu 1.800.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Phạm Hồng T tự nguyện chịu 1.843.750đ án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.203.000đ theo biên lai số 0012923 ngày 20/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã A, tỉnh Gia Lai, hoàn trả lại cho anh Phạm Hồng T số tiền 2.359.250đ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đồng Ánh Đông**